

Số: 507/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, THÀNH PHỐ H NỘI

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 505/2026/TLST-HNGĐ ngày 07/4/2026 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Phùng Minh H**, sinh năm 1987; CCCD: 00108701****;

- Chị **Phan Thu H**, sinh năm 1990; CCCD: 00119003****.

Cùng cư trú tại: P3*** Tòa B, ô đất CT*, Khu đô thị mới K, phường Đ, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Phùng Minh H và chị Phan Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 15/01/2013 tại UBND xã V, huyện P, (nay là xã V) Thành phố H; đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, đến cuối năm 2025 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, có quan điểm sống khác nhau, bất đồng nhiều mặt; hai bên cũng đã cố gắng khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Nay, anh H và chị H xác nhận vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn tình cảm và không có khả năng đoàn tụ nên anh, chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Cụ thể:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Minh H và chị Phan Thu H thuận tình

ly hôn.

2. Về con chung: Anh Phùng Minh H và chị Phan Thu H xác nhận có 02 con chung là cháu Phùng Khánh A, sinh ngày 31/12/2013 và cháu Phùng Quang P, sinh ngày 29/6/2018. Sau khi ly hôn, chị Phan Thu H sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phùng Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phan Thu H số tiền 10.000.000đ/tháng/02 con chung (Mỗi con chung 5.000.000đ/tháng).

4. Về tài sản chung, nhà, đất ở và công nợ: Anh Phùng Minh H và chị Phan Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Minh H và chị Phan Thu H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung:

- Anh Phùng Minh H và chị Phan Thu H xác nhận có 02 con chung là cháu Phùng Khánh A, sinh ngày 31/12/2013 và cháu Phùng Quang P, sinh ngày 29/6/2018. Sau khi ly hôn: giao cả 02 con chung cho chị Phan Thu H trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phùng Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phan Thu H số tiền 10.000.000đ/tháng/02 con chung (Mỗi con chung 5.000.000đ/tháng).

- Việc giao nuôi con và thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 4/2026 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

- Anh Phùng Minh H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Phan Thu H; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

1.3. Về tài sản chung, nhà, đất ở và công nợ: Anh Phùng Minh H và chị Phan Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phùng Minh H chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận anh H đã nộp số

tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3, Thành phố H theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E, số 000***** ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố H. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 21/4/2026.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 3;
- UBND xã V, TP. H;
- (Số 02/2013 quyền số 01/2013 – 15/01/2013;
- Lưu: VP, HS./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà